TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **19/2021**/HS-ST
Ngày: 12-11-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

2. Bà **Võ Thị Thùy Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*: Bà **Trần Thu Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/HSST-QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đinh Thị D - sinh năm 1956.

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Đinh Văn G (chết) và bà Đoàn Thị Đ (chết); chồng: Lê Văn T , sinh năm 1956; con: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1986;

Tiền án: không. Tiền sự: ngày 27/4/2020, Công an xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang ra Quyết đinh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Nguyễn Thị T1 (Sáu Em) - sinh năm 1957

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); chồng: Lê Văn E , sinh năm 1947; con, có 05 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1993.

Tiền án: Ngày 30/10/1987, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 86/HSST ngày 30/10/1987. Đã được xóa án tích.

Tiền sự: ngày 27/4/2020, Công an xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang ra Quyết đinh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Thị H1 - sinh năm 1963

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 3/10; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Lê Thị T (chết); chồng: Bùi Văn T , sinh năm 1953 (đã ly hôn); con, có 02 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1993;

Tiền án: không. Tiền sự: ngày 27/4/2020, Công an xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang ra Quyết đinh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Nguyễn Thị H2 - sinh năm 1954

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ (biết ký tên); con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Lê Thị T (chết); chồng: Nguyễn Văn N , sinh năm 1955; con: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền án: không. Tiền sự: ngày 27/4/2020, Công an xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang ra Quyết đinh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Thị T2** , sinh năm 1940 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T huyện T , tỉnh Kiên Giang

2. **Trương Thị C** , sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T huyện T , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 21/3/2021, Công an xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang bắt quả tang tại nhà bà Nguyễn Thị T2 , sinh năm 1940, thuộc ấp T , xã T huyện T , tỉnh Kiên Giang có 01 chiếu bạc đang đánh bạc dùng loại bài tây 52 lá, ăn thua bằng tiền (hình thức chơi loại bài cào ba lá), có 10 người liên quan gồm: Nguyễn Thị T2 , Trương Thị C , Nguyễn Thị H1 , Nguyễn Thanh P , Nguyễn Thị H2 , Nguyễn Thị T1 , Nguyễn Thị T2 , Lê Thanh N , Đinh Thị D , Lê Thị S .

Tiến hành tạm giữ tại chiếu bạc gồm có: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu dùng để đánh bạc màu đỏ, sọc xanh có viền xung quanh màu đỏ, kích thước 2 x 1,6m; 01 (một) tấm bạt có một mặt màu trắng, mặt còn lại hiệu thức ăn gia súc, có kích thước 2,3m x 1,95m; Tiền Việt Nam thu trên chiếc chiếu dùng để đánh bạc là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Kiểm tra hành chính thu giữ trên người của những người bị bắt tổng cộng 24.822.000 đồng (hai mươi bốn triệu tám trăm hai mươi hai nghìn đồng) gồm: Nguyễn Thị T2 : 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), Trương Thị C : 10.170.000 đồng (mười triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh, Nguyễn Thị H1 : 6.520.000 đồng (sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), Nguyễn Thanh P : 1.732.000 đồng (một triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng), Nguyễn Thị H2 : 1.735.000 đồng (một triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng), Nguyễn Thị T3 : 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Thị T1 : 2.561.000 đồng (hai triệu năm trăm sáu mươi mốt nghìn đồng), Lê Thanh N : 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), Đinh Thị D : 1.040.000 đồng (một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng), Lê Thị S : 64.000 đồng (sáu mươi bốn nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung màu đen, trắng (màn hình bị nứt, đã qua sử dụng).

Qua kết quả điều tra xác định: Khoảng 14 giờ ngày 21/3/2021, Nguyễn Thị T2 chuẩn bị bài tây 52 lá và trải chiếu ở phần đất sau nhà cho các đối tượng đến tham gia đánh bạc nhằm mục đích lấy tiền xâu, gồm: Trương Thị C , Nguyễn Thị H1 , Nguyễn Thanh P , Nguyễn Thị H2 , Nguyễn Thị T1 , Lê Thanh N , Đinh Thị D , Lê Thị S .

Hình thức chơi đánh bạc là bài cào ba lá, sử dụng loại bài tây 52 (năm mươi hai) lá, một người làm cái, những tụ còn lại tham gia đặt tiền. Người làm cái chia mỗi tụ bài là 03 (ba) lá bài, ăn thua với nhà cái (tụ cái). Hình thức chơi là đếm nút ăn tiền, bài lớn nhất là 03 tây hay còn gọi là ba cào, nếu không có ba tây thì đếm nút và 09 nút là lớn kế tiếp, 10 nút là nhỏ nhất (còn gọi là bù). Hình thức khác là "ăn có" với người làm cái, nghĩa là người làm cái thắng thì người ăn có thắng và ngược lại. Những người đặt tiền trực tiếp ăn thua với người làm cái, không ăn thua với nhau. Người làm cái khoảng 06 đến 07 ván thì đưa tiền xâu cho bà T2 là 50.000 đồng.

Trong quá trình đánh bạc, lúc đầu do Nguyễn Thị H1 làm cái, tất cả những người còn lại tham gia đặt tiền. Riêng Nguyễn Thanh P không đặt tiền mà ăn có với nhà cái. Mỗi ván bài những người chơi tham gia đặt thấp nhất là 10.000 đồng,

cao nhất là 50.000 đồng, đánh được khoảng 4-5 ván thì Nguyễn Thị H1 chuyển cho Nguyễn Thanh P làm cái, số còn lại tham gia đặt tiền. Riêng Nguyễn Thị H1 và Nguyễn Thị T1 ăn có với người làm cái đến 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an xã T bắt quả tang.

* Các bị cáo đã tham gia đánh bạc trong ngày 21/3/2021 tại nhà Nguyễn Thị T2 và bị bắt quả tang, cụ thể như sau:

- Nguyễn Thị H1 : tham gia đánh bạc với vai trò người làm cái và ăn có khi Nguyễn Thanh P làm cái. Khi đến sòng bạc sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, trong lúc đánh có ván thắng ván thua và thua hết 200.000 đồng. Khi bị cáo vừa nghỉ chơi thì bị bắt quả tang và thu giữ số tiền 6.520.000 đồng.

- Nguyễn Thị H2 : tham gia đánh bạc với vai trò người đặt tiền. Khi đến sòng bạc sử dụng 300.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc, khi chơi có ván thắng ván thua nhưng cuối cùng thắng được 30.000 đồng, bị bắt quả tang thu giữ 1.735.000 đồng.

- Nguyễn Thị T1 : tham gia đánh bạc với vai trò là đánh bạc với hình thức ăn có người làm cái. Khi đánh bạc sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc và thua hết. Số tiền còn lại trong người bị thu giữ là 2.561.000 đồng.

- Đinh Thị D : tham gia với vai trò là người đặt tiền, bị cáo sử dụng 60.000 đồng vào mục đích đánh bạc và chơi thua hết 20.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ trong người 1.040.000 đồng.

Qua kết quả điều tra, xác định số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là: **1.520.000 đồng**. Trong đó: Số tiền trên chiếc chiếu là 1.000.000 đồng, Nguyễn Thị H2 giao nộp 330.000 đồng, Đinh Thị D giao nộp 40.000 đồng Nguyễn Thị T2 thu tiền xâu 50.000 đồng và số tiền 100.000 đồng của Trương Thị C tham gia đánh bạc tại chiếu bạc.

- Qua kết quả điều tra xác định: Nguyễn Thị T3 có mặt ờ nhà bà T2 khi bị bắt quả tang nhưng không tham gia đánh bạc. Trương Thị C , Nguyễn Thanh P , Lê Thanh N , Lê Thị S là những người tham gia đánh bạc, Nguyễn Thị T2 là người chuẩn bị bài, chiếu và phần đất sau nhà mình cho người khác vào tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền để lấy tiền xâu. Hành vi vi phạm trên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã chuyển hồ sơ để Công an huyện T xử lý hành chính.

* Qua xem xét hồ sơ xử lý hành chính ngày 27/4/2020 đối với Đinh Thị D có sự sai sót nên thủ tục xử lý đều để tên "Đinh Thị Vân". Tuy nhiên, xét thấy quá trình xử lý đảm bảo đúng thẩm quyền và quy định xử phạt, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định dấu vết đường vân đối với dấu vân tay điểm chỉ trên hồ sơ xử lý vi phạm hành chính, dấu vân tay trên tờ khai chứng minh nhân dân và dấu vân tay thu giữ của Đinh Thị D để chứng minh có cùng một người hay không?

Ngày 17/5/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang có kết luận số 489/KL-KTHS, kết luận: Dấu vân tay mang tên Đinh Thị Vân trên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và trên Biên bản vi phạm hành chính (mẫu cần giám định) với dấu vân tay mang tên Đinh Thị D trên Tờ khai chứng minh nhân dân và chỉ bản (mẫu so sánh) là của cùng một người.

Cáo trạng số 17/CT-VKSTH ngày 08/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang: Truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H1 , Nguyễn Thị H2 , Nguyễn Thị T1 , Đinh Thị D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như đã diễn dẫn nêu trên. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H2 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Đinh Thị D từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T1 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

*** Về xử lý vật chứng*:***

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ, xác định vật chứng trong vụ án đã thu giữ không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu gồm: Trương Thị C : 10.070.000 đồng (mười triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh; Nguyễn Thị H1 : 6.520.000 đồng (sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), Nguyễn Thanh P : 1.732.000 đồng (một triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng), Nguyễn Thị H2 : 1.405.000 đồng (một triệu bốn trăm lẻ lăm nghìn đồng), Nguyễn Thị T3 (không tham gia đánh bạc): 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Thị T1 : 2.561.000 đồng (hai triệu năm trăm sáu mươi mốt nghìn đồng), Lê Thanh N : 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), Đinh Thị D : 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Lê Thị S : 64.000 đồng (sáu mươi bốn nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung màu đen, trắng (màn hình bị nứt, đã qua sử dụng).

* Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu dùng để đánh bạc màu đỏ, sọc xanh có viền xung quanh màu đỏ, kích thước 2x1,6m; 01 (một) tấm bạt có một mặt màu trắng,

mặt còn lại hiệu thức ăn gia súc, có kích thước 2,3m x 1,95m là vật chứng dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.520.000 đồng (Một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước đang tạm nộp tại Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện T Kiên Giang II. Trong đó 1.370.000 đồng hiện được tạm nộp vào số tài khoản 3949.0.1055190.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T , tỉnh Kiên Giang; Số tiền 150.000 đồng tạm nộp vào tài khoản Kho bạc nhà nước Tân Hiệp (Cơ quan quản lý: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện T) để đảm bảo cho việc xét xử và thi hành án.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, biên bản bắt phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 21/3/2021 các bị cáo Nguyễn Thị H1 , Nguyễn Thị H2 , Nguyễn Thị T1 , Đinh Thị D tham gia đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài cào ba lá với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.520.000 đồng (Một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, thì bị Công an xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang bắt quả tang.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H1 thừa nhận ngày 21/3/2021 tham gia đánh bạc, sử dụng 200.000đ để đánh bạc; bị cáo Nguyễn Thị H2 sử dụng 300.000đ đánh bạc; bị cáo Nguyễn Thị T1 thừa nhận ngày 21/3/2021 sử dụng 100.000đ để đánh bạc; bị cáo Đinh Thị D sử dụng 60.000đ để đánh bạc.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H1 ; Nguyễn Thị H2 ; Nguyễn Thị T1 ; Đinh Thị D về tội "Đánh bạc" về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm vào lĩnh vực trật tự cộng đồng, gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, bởi đây là hình thức đánh bạc được ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, nó là một tệ nạn xã hội, và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình, kiệt quệ kinh tế và dẫn đến các loại tội phạm khác, vì vụ lợi mà các bị cáo tham gia sát phạt ăn thua bằng tiền một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trong vụ án này là **1.520.000đ** (Một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng); dưới 5.000.000đ, nhưng do các bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mỗi người với số tiền 1.500.000đ, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính nên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm là cần thiết, để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là đồng phạm giản đơn, không phân công tổ chức, hành vi phạm tội tự phát, các bị cáo rủ nhau vào nhà bà T2 để đánh bạc, bài tây và chiếu trải ra đánh bạc là của bà T2 chuẩn bị cho các bị cáo để lấy tiền xâu; bị cáo Nguyễn Thị H1 và Nguyễn Thị T1 thay nhau làm cái, bị cáo Nguyễn Thị H2 và Đinh Thị D tham gia đánh bạc với vai trò tích cực ngang nhau, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với từng hành vi phạm tội của mình.

[5] Xét về nhân thân: Các bị cáo có nhân xấu: Ngày 27/4/2020 Công an xã T , huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi bị cáo 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, các bị cáo đã nộp phạt xong. Riêng bị cáo Nguyễn Thị T1 có 1 tiền án: Ngày 30/10/1987 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 86/HSST ngày 30/10/1987, đã được xóa án tích.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo H1 , H2 , D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thị T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều

51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, xử phạt các bị cáo trong mức án đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam dùng vào việc đánh bạc là 1.520.000 đồng (Một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó số tiền 1.370.000 đồng được nộp theo giấy nộp tiền ngày 12/7/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện T , tỉnh Kiên Giang của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang và số tiền 150.000 đồng được nộp theo giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 23/7/2021 vào tài khoản Kho bạc nhà nước Tân Hiệp (Cơ quan quản lý: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện T).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu dùng để đánh bạc màu đỏ, sọc xanh có viền xung quanh màu đỏ, kích thước 2x1,6m; 01 (một) tấm bạt có một mặt màu trắng, mặt còn lại hiệu thức ăn gia súc, có kích thước 2,3m x 1,95m, là vật chứng dùng vào việc đánh bạc.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ, xác định vật chứng trong vụ án đã thu giữ không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu gồm: Trương Thị C : 10.070.000 đồng (mười triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh; Nguyễn Thị H1 : 6.520.000 đồng (sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), Nguyễn Thanh P : 1.732.000 đồng (một triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng), Nguyễn Thị H2 : 1.405.000 đồng (một triệu bốn trăm lẻ lăm nghìn đồng), Nguyễn Thị T3 (không tham gia đánh bạc): 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Thị T1 : 2.561.000 đồng (hai triệu năm trăm sáu mươi mốt nghìn đồng), Lê Thanh N : 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), Đinh Thị D : 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Lê Thị S : 64.000 đồng (sáu mươi bốn nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung màu đen, trắng (màn hình bị nứt, đã qua sử dụng), do không liên quan đến vụ án là phù hợp.

[8] Đối với Nguyễn Thị T3 có mặt ờ nhà bà T2 khi Công an đến bắt quả tang nhưng không tham gia đánh bạc; Nguyễn Thị G (con dâu bà T2) nhưng không đủ cơ sở chứng minh có liên quan đến hành vi thu tiền xâu cùng với bà T2 nên không xem xét xử lý.

Đối với: Nguyễn Thị T2 chuẩn bị bài tây 52 lá và trải chiếu ở phần đất sau nhà cho các đối tượng đến tham gia đánh bạc nhằm mục đích lấy tiền xâu; Trương Thị C , Nguyễn Thanh P , Lê Thanh N , Lê Thị S có tham gia đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã chuyển hồ sơ để Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); riêng Nguyễn Thị T2 Ủy ban nhân dân huyện

T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính do dùng địa điểm khác để chứa bạc với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng); là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Thị D , Nguyễn Thị T1 , Nguyễn Thị H2 được miễn án phí do là người cao tuổi. Bị cáo Nguyễn Thị H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị H1 , Nguyễn Thị H2 , Nguyễn Thị T1 , Đinh Thị D phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H1** 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H2** 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo **Đinh Thị D** 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T1** 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam dùng vào việc đánh bạc là 1.520.000 đồng (Một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó số tiền 1.370.000 đồng được nộp theo giấy nộp tiền ngày 12/7/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện T , tỉnh Kiên Giang của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang và số tiền 150.000 đồng được nộp theo giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 23/7/2021 vào tài khoản Kho bạc nhà nước Tân Hiệp (Cơ quan quản lý: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện T).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu dùng để đánh bạc màu đỏ, sọc xanh có viền xung quanh màu đỏ, kích thước 2x1,6m; 01 (một) tấm bạt có một mặt màu trắng, mặt còn lại hiệu thức ăn gia súc, có kích thước 2,3m x 1,95m.

Các vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số 14/QĐ-VKSTH ngày 08/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Thị H2 , Nguyễn Thị T1 , Đinh Thị D được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến